TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 224/2025/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị S, sinh ngày 18/10/1998. Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Lư Văn P, sinh ngày 10/4/2000. Địa chỉ: Ấp V, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị S và anh Lư Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị S và anh Lư Văn P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị S và anh Lư Văn P có 01 con chung Lư Nhật A sinh ngày 17/11/2021 hiện tại chị S đang nuôi dưỡng. Chị S và anh P thoả thuận chị S được tiếp tục nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị S không yêu cầu anh Lư Văn P phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị S tự thoả thuận nộp án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007844 ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Chị Lê Thị S được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Phòng thi hành án khu vực 13 – Vĩnh Long;
- UBND xã Đại An, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh